

Bản án số: 05/2023/HSST

Ngày: 21/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi và bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/HSST ngày 10/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HS ngày 07/02/2023, đối với bị cáo: **Phạm Văn T** - sinh năm 1990; Nơi sinh, nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn V, thị trấn V, huyện U, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D (đã chết) và bà Dương Thị X; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt quả tang, bị tạm giam giữ từ ngày 30/11/2022 đến nay. Có mặt theo lệnh trích xuất.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/11/2022, Tổ công tác Đội CSĐTTP về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội phối hợp với Công an xã Phương Tú làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Động Phú, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa thì phát hiện một nam thanh niên đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Tại chỗ, nam thanh niên trình bày tên là Phạm Văn T – sinh năm 1990, ở thôn V, thị trấn V, huyện U; đồng thời, T tự nguyện giao nộp 01 gói giấy bạc và khai nhận là ma túy vừa mua của một người phụ nữ không quen biết đứng ở dẽ đường thôn Động Phú, xã Phương Tú với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, T cầm ở tay trái rồi đi về thì bị phát hiện bắt giữ. Tổ công tác lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo qui định.

Vật chứng thu giữ: 01 gói kích thước khoảng (0,1x0,1)cm, bên ngoài bọc giấy

bạc, bên trong có chứa bột màu trắng.

Bản kết luận giám định số 8208/KL-KTHS ngày 09/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc có khối lượng 0,127 gam là ma túy loại Heroin*”.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 09/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố Phạm Văn T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy phong bì thư chứa ma túy gửi lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX) có đủ căn cứ xác định: Phạm Văn T là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng, chiều tối ngày 30/11/2022, Tđi từ nhà đến thôn Động Phú, xã Phương Tú tìm và mua 200.000 đồng được 01 gói ma túy loại Heroin khối lượng 0,127 gam; sau khi mua được ma túy, trên đường về thì bị công an kiểm tra bắt giữ. Theo qui định của pháp luật hình sự thì hành vi của Phạm Văn T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Bởi vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sự phát triển của nòi giống, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm; vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra

và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; mặt khác, xét mục đích phạm tội của bị cáo chỉ nhằm thỏa mãn ham muốn của bản thân; bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, chưa có vợ con, không có công việc và thu nhập nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời miễn hình phạt bổ sung để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Về nguồn gốc số chất ma túy: T khai mua của một người phụ nữ khoảng 20 tuổi ở khu vực thôn Động Phí, xã Phương Tú; Thái không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, việc mua bán diễn ra ở ngoài đường không có ai biết nên CQĐT không có căn cứ để làm rõ, xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Phong bì thư chứa ma túy được niêm phong gửi lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo qui định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Phạm Văn T 18 (*Mười tám*) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 30/11/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong gửi lại sau giám định có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ứng Hòa với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 16/02/2023.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS Ứng Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Kiến

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

